

Trang bị cho sinh viên một số kỹ thuật cơ bản của môn bóng chuyền (tư thế chuẩn bị và di chuyển, kỹ thuật chuyền bóng cao tay, kỹ thuật chuyền bóng thấp tay, kỹ thuật phát bóng). Đồng thời bồi dưỡng cho sinh viên những phương pháp tập luyện trên lớp cũng như ngoại khoá. Giúp sinh viên rèn luyện nâng cao sức khoẻ, phát triển các tố chất vận động góp phần xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng.

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoại khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của học phần

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Nắm được nguồn gốc và tác dụng của bóng chuyền.
CLO2	Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản của bóng chuyền (chuyền bóng cao tay, thấp tay và phát bóng).
CLO3	Phát triển được thể lực.
CLO4	Nắm vững nguyên lý kỹ thuật và phân tích chi tiết được các nội dung trong chương trình; hiểu rõ về những điều luật cơ bản bóng chuyền
CLO5	Có ý thức tự giác, tích cực trong học tập, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	I	M	R	M	R	M	R	I	R
CLO 2		R	R	M	R	M	M	M	A
CLO 3	I	I	R	M	M	I	M	M	R
CLO 4	I	R	I	M	R	R	M		
CLO 5	I	I	I	M	M	I	I	I	
Tổng hợp học phần	I	R	R	M	M	M	R	R	R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Thái độ lên lớp, thảo luận, thực hành			CLO5	Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận.
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kỹ thuật chuyên bóng cao tay	25%		CLO2 CLO4	Chấm thang điểm của giảng viên giảng dạy và phương pháp quan sát thực hiện kỹ năng thực hành.
		A2.2. Kỹ thuật chuyên bóng thấp tay	25%		CLO2 CLO4	
		A2.3. Kỹ thuật phát bóng	25%		CLO2 CLO4	
		A2.4. Thể lực	25%		CLO3	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Kiểm tra cuối kỳ: Nội dung kỹ thuật và thể lực	100%		CLO2 CLO3 CLO4	Chấm theo đáp án của đề thi.

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 70\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 30\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/ TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>Bài 1. Lý thuyết chung</p> <p>1.1 Giáo dục thể chất trong các trường Đại học và cao đẳng</p> <p>1.1.1 Giáo dục thể chất trong các trường Đại học và cao đẳng</p> <p>1.1.2 Cơ sở khoa học của giáo dục thể chất</p> <p>1.2 Khái quát chung về môn bóng chuyền</p> <p>1.2.1 Lịch sử phát sinh, phát triển bóng chuyền.</p> <p>1.2.2 Ảnh hưởng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể.</p>	2/0/0	<p>Nắm được sự ra đời và phát triển Thể dục thể thao; mục đích, nhiệm vụ của giáo dục thể chất trong các trường đại học và cao đẳng; cơ sở khoa học của giáo dục thể chất</p> <p>Nắm được lịch sử phát triển của môn bóng chuyền.</p> <p>Nắm được tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể.</p>	CLO1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Giáo trình của giảng viên - Sử dụng máy tính và projector 	- Thảo luận, tham gia phát biểu và thực hiện theo KH của giảng viên	
2	<p>Bài 2. Những điều luật cơ bản của môn bóng chuyền</p> <p>2.1. Sân bãi và dụng cụ</p> <p>2.2. Thành phần tham gia</p> <p>2.3. Thể thức thi đấu</p> <p>2.4. Hoạt động thi đấu</p>	2/0/0	Hiểu và nắm được luật bóng chuyền.	CLO1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Giáo trình của giảng viên - Sử dụng máy tính và projector 	Thảo luận, tham gia phát biểu và thực hiện theo KH của giảng viên	

3	Bài 3. Các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền 1 3.1. Kỹ thuật di chuyển 3.2. Kỹ thuật chuyền bóng cao tay 3.3. Kỹ thuật chuyền bóng thấp tay 3.4. Kỹ thuật phát bóng 3.5 Các bài tập hoàn thiện kỹ thuật 3.5.1 Kỹ thuật chuyền bóng cao tay 3.5.2 Kỹ thuật chuyền bóng thấp tay 3.5.3 Kỹ thuật phát bóng	0/20/0	Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản (chuyền bóng cao tay, thấp tay, phát bóng).	CLO2 CLO3	- Phân tích và thị phạm động tác - Giáo trình của giảng viên - Sân bãi dụng cụ bóng chuyền	- Luyện tập cá nhân và nhóm các động tác kỹ thuật bóng chuyền.	A2.1 A2.2 A2.3
4	Bài 4. Các bài tập phát triển thể lực 4.1. Các bài tập phát triển sức mạnh 4.2. Các bài tập phát triển sức nhanh 4.3. Các bài tập phát triển sức bền 4.4. Các bài tập phát triển sự mềm dẻo, khéo léo	0/6/0	Nâng cao được thể lực trong tập luyện và thi đấu	CLO3	- Phân tích và thị phạm động tác - Giáo trình của giảng viên - Sân bãi dụng cụ bóng chuyền	- Luyện tập cá nhân và nhóm các bài tập thể lực theo KH của giảng viên.	A2.4
5	Kiểm tra cuối kỳ						

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, làm việc nhóm để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Đình Văn Lãm	2006	Giáo trình bóng chuyên	TĐTT. Hà Nội
2	Tổng cục Thể dục thể thao	2013	Luật Bóng chuyên và Luật Bóng chuyên bãi biển	TĐTT. Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
1	Liên đoàn bóng chuyên Việt Nam	1993	108 câu hỏi và trả lời luật bóng chuyên	TĐTT. Hà Nội
2	Đặng Hùng Mạnh, Nguyễn Hữu Bằng	2006	Phương pháp trọng tài bóng chuyên	TĐTT. Hà Nội
3	Bộ môn Bóng chuyên – Trường ĐH TĐTT Bắc Ninh	2009	Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học Bóng chuyên	TĐTT. Hà Nội
4	Tổng cục Thể dục thể thao I.N.Klesep - A.G.Airianx (Đình Lãm, Xuân Ngà, Hữu Hùng dịch)	1997	Bóng chuyên	TĐTT. Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	Projector, máy tính cá nhân	01	Bài 1;2
2	Nhà đa năng	- Sân bóng chuyên - Bóng - Còi - Đồng hồ bấm giờ	01 20 01 01	Bài 3;4

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa



TS. Trần Thủy

Trưởng bộ môn



TS. Cao Phương

Người biên soạn



ThS. Nguyễn Thế Thành

2.2.2. Về kỹ năng

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện các kỹ thuật cơ bản của môn bóng chuyền đã được học trong học phần GDTC1, đồng thời trang bị thêm các kỹ thuật như: kỹ thuật đập bóng, kỹ thuật chắn bóng; Trang bị cho sinh viên một số chiến thuật thi đấu đơn giản

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoài khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của học phần

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Nắm vững phương pháp, cách thức tổ chức thi đấu, biên soạn điều lệ giải
CLO2	Nắm vững nguyên lý kỹ thuật và phân tích chi tiết được các nội dung trong chương trình; hiểu rõ phương pháp làm trọng tài, điều hành giải đấu
CLO3	Thực hiện thuần thục các kỹ thuật cơ bản bóng chuyền, bài tập thể lực
CLO4	Thực hiện được các kỹ thuật nâng cao của bóng chuyền; phát triển thể lực
CLO5	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn.
CLO6	Có ý thức tự giác, tích cực trong học tập, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	I	M	R	M	R	M	R	I	R
CLO 2		R	R	A	R	A	A	M	A
CLO 3	I	I	R	A	M	I	A	M	R
CLO 4	R	M	I	M	R	R	M		
CLO 5	R	I	I	M	A	I	I	I	
Tổng hợp học phần	I	R	R	M	M	M	M	R	R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Thái độ lên lớp, thảo luận, thực hành			CLO5 CLO6	Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận.
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kỹ thuật chuyền bóng cao tay	15%		CLO3 CLO4	Chấm thang điểm của giảng viên giảng dạy và phương pháp quan sát thực hiện kỹ năng thực hành.
		A2.2. Kỹ thuật chuyền bóng thấp tay	15%		CLO3 CLO4	
		A2.3. Kỹ thuật phát bóng cao tay	25%		CLO3 CLO4	
		A2.4. Thẻ lục	25%		CLO3 CLO4	
		A2.5. Xếp lịch thi đấu của một giải đấu	20%		CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Kiểm tra cuối kỳ: Nội dung kỹ thuật và thẻ lục	100%		CLO3 CLO4	Chấm theo đáp án của đề thi.

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 70\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 30\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/ TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>Bài 1. Các kiến thức y học TĐTT liên quan</p> <p>1.1 Kiểm tra và tự kiểm tra y học Thể dục thể thao</p> <p>1.1.1 Khái niệm và nhiệm vụ của kiểm tra và tự kiểm tra y học TĐTT</p> <p>1.1.2. Hình thức của kiểm tra y học TĐTT</p> <p>1.1.3. Nội dung của kiểm tra y học TĐTT</p> <p>1.1.4. Kiểm tra và đánh giá sự phát triển thể lực</p> <p>1.1.5. Kiểm tra chức năng của các hệ cơ quan</p> <p>1.1.6. Theo dõi y học sự phạm</p> <p>1.1.7. Tự kiểm tra</p> <p>1.2 Đề phòng và loại trừ chấn thương bằng phương tiện TĐTT</p> <p>1.2.1. Khái niệm chấn thương</p> <p>1.2.2. Nguyên nhân sự xuất hiện sai lệch chức năng cơ thể người</p> <p>1.2.3. Đề phòng chấn thương</p> <p>1.2.4. Một số trạng thái sinh lý và phản ứng xấu của cơ thể trong tập luyện TĐTT</p>	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được các hình thức và nội dung của kiểm tra y học TĐTT và tự kiểm tra y học TĐTT - Tự kiểm tra các chức năng của cơ thể như: tần số mạch đập, hệ vận động, hệ hô hấp - Biết được cách đề phòng chấn thương trong hoạt động TĐTT - Biết được cách sơ cứu các chấn thương thường gặp trong hoạt động TĐTT 	CLO1 CLO2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Giáo trình của giảng viên - Sử dụng máy tính và projector 	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận, tham gia phát biểu và thực hiện theo KH của giảng viên 	A2.5

	1.2.5. Một số quy định sơ cứu chấn thương						
2	<p>Bài 2. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng chuyền</p> <p>2.1 Phương pháp tổ chức thi đấu</p> <p>2.1.1. Công tác tổ chức thi đấu</p> <p>2.1.2. Công tác thi đấu</p> <p>2.1.3. Thể thức thi đấu và phương pháp tính điểm xếp hạng</p> <p>2.1.4. Xây dựng kế hoạch tổ chức giải đấu</p> <p>2.1.5. Cách thức biên soạn điều lệ thi đấu</p> <p>2.2 Phương pháp làm trọng tài</p> <p>2.2.1 Trọng tài thứ nhất</p> <p>2.2.2 Trọng tài thứ hai</p> <p>2.2.3 Giám biên</p> <p>2.2.4 Thư ký</p>	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được phương pháp tổ chức thi đấu. - Nắm được phương pháp làm trọng tài bóng chuyền. 	CLO1 CLO2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Giáo trình của giảng viên - Sử dụng máy tính và projector 	Thảo luận, tham gia phát biểu và thực hiện theo KH của giảng viên	A2.5
3	<p>Bài 3. Các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền 2</p> <p>3.1 Các bài tập củng cố và hoàn thiện các kỹ thuật đã được học ở GDTC 1</p> <p>3.2 Các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền 2</p> <p>3.2.1 Kỹ thuật đập bóng</p> <p>3.2.2 Kỹ thuật chắn bóng</p> <p>3.3 Các bài tập hoàn thiện kỹ thuật</p> <p>3.3.1 Bài tập hoàn thiện kỹ thuật đập bóng</p> <p>3.3.2 Bài tập hoàn thiện kỹ thuật chắn bóng</p>	0/10/0	Thực hiện thuần thục các kỹ thuật cơ bản (Đập bóng, chắn bóng).	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và thị phạm động tác - Giáo trình của giảng viên - Sân bãi dụng cụ bóng chuyền 	- Luyện tập cá nhân và nhóm các động tác kỹ thuật bóng chuyền.	A2.1 A2.2

	Bài 4. Chiến thuật thi đấu bóng chuyền 4.1 Chiến thuật các nhân 4.1.1 Chiến thuật phát bóng 4.1.2 Chiến thuật chuyền bóng cao tay 4.1.3 Chiến thuật chuyền bóng thấp tay 4.1.4 Chiến thuật đập bóng tấn công 4.2 Một số chiến thuật nhóm – tập thể cơ bản 4.3 Bài tập thi đấu	0/10/0	Hiểu và vận dụng được các chiến thuật cá nhân và tập thể vào trong thi đấu bóng chuyền.	CLO4	- Phân tích và thị phạm động tác - Giáo trình của giảng viên - Sân bãi dụng cụ bóng chuyền	- Luyện tập cá nhân và nhóm các động tác kỹ thuật bóng chuyền	A2.3
5	Bài 5. Bài tập phát triển thể lực 5.1. Các bài tập phát triển sức mạnh 5.2. Các bài tập phát triển sức nhanh 5.3. Các bài tập phát triển sức bền 5.4. Các bài tập phát triển sự mềm dẻo, khéo léo	0/6/0	Nâng cao được thể lực trong tập luyện và thi đấu	CLO3 CLO4	- Phân tích và thị phạm động tác - Giáo trình của giảng viên - Sân bãi dụng cụ bóng chuyền	- Luyện tập cá nhân và nhóm các bài tập thể lực theo KH của giảng viên.	A2.4
6	Kiểm tra cuối kỳ						

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, làm việc nhóm để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số...).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Đình Văn Lãm	2006	Giáo trình bóng chuyên	TDĐT. Hà Nội
2	Tổng cục Thể dục thể thao	2013	Luật Bóng chuyên và Luật Bóng chuyên bãi biển	TDĐT. Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
1	Liên đoàn bóng chuyên Việt Nam	1993	108 câu hỏi và trả lời luật bóng chuyên	TDĐT. Hà Nội
2	Đặng Hùng Mạnh, Nguyễn Hữu Bằng	2006	Phương pháp trọng tài bóng chuyên	TDĐT. Hà Nội
3	Bộ môn Bóng chuyên – Trường ĐH TDĐT Bắc Ninh	2009	Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học Bóng chuyên	TDĐT. Hà Nội
4	Tổng cục Thể dục thể thao I.N.Klesepe - A.G.Airianx (Đình Lãm, Xuân Ngà, Hữu Hùng dịch)	1997	Bóng chuyên	TDĐT. Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	Projector, máy tính cá nhân	01	Bài 1;2
2	Nhà đa năng	- Sân bóng chuyên - Bóng - Còi - Đồng hồ bấm giờ	01 20 01 01	Bài 3;4;5

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa	Trưởng bộ môn	Người biên soạn
		
TS. Trần Thủy	TS. Cao Phương	ThS. Nguyễn Thế Thành

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học (Dành cho khối không chuyên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung**

1.1. Tên học phần: Giáo dục thể chất 3 – Bóng rổ tự chọn 1	1.2. Tên tiếng Anh: PHYSICAL EDUCATION 3 – BASKETBALL ELECTIVE 1
1.3. Mã học phần: TQGDTC.003	1.4. Số tín chỉ: 01
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	04 tiết
- Thực hành:	26 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Quang Hòa
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	TS. Trần Thủy; ThS. Nguyễn Anh Tuấn; TS. Cao Phương; ThS. Nguyễn Thế Thành
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Giáo dục thể chất 2
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu**2.1. Mục tiêu chung**

Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản môn học, biết lịch sử hình thành và phát triển môn bóng rổ, hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của bóng rổ như di chuyển, dẫn bóng, chuyền bóng, bắt bóng, ném rổ; nắm được luật thi đấu và làm trọng tài, biết được các bài tập phát triển thể lực.

2.2. Mục tiêu cụ thể**2.2.1. Về kiến thức**

Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về nguồn gốc của quá trình phát triển môn bóng rổ, cũng như mục đích ý nghĩa và tác dụng của tập luyện bóng rổ. Những điểm cơ bản của luật bóng rổ.

2.2.2. Về kỹ năng

Trang bị cho sinh viên một số kỹ thuật cơ bản như kỹ thuật di chuyển không bóng, kỹ thuật dẫn bóng, kỹ thuật chuyền bóng, kỹ thuật bắt bóng và một số bài tập phát triển thể lực. Giáo dục cho sinh viên có tinh thần tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tự giác học tập và rèn luyện thân thể. Đồng thời bồi dưỡng cho sinh viên những phương pháp tập luyện trên lớp cũng như ngoại khoá đồng thời sử dụng tốt trong việc rèn luyện

nâng cao sức khỏe, phát triển các tố chất vận động góp phần xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng.

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoại khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu được kiến thức chung môn học, nắm được luật và cách làm trọng tài
CLO2	Thực hiện cơ bản các kỹ thuật của bóng rổ như di chuyển, dẫn bóng, chuyền bóng, bắt bóng, ném rổ; nắm được các bài tập phát triển thể lực
CLO3	Vận dụng kiến thức đã học để áp dụng các phương pháp tập luyện vào thực tiễn để rèn luyện nâng cao sức khỏe
CLO4	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ
CLO5	Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có thái độ tích cực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	I	R	R	R	M	R	R	R	I
CLO 2	I	R	M	R	R	I	I	R	I
CLO 3	I		M	M	M		R	I	R
CLO 4	I	R	M	I	M	I		R	I
CLO 5	I	I	I	R	R	I	R	I	R
Tổng hợp học phần	I	R	M	R	R	I	R	R	R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

1	<p>Chương 1. Lý thuyết chung về môn bóng rổ</p> <p>1.1. Nguồn gốc của môn bóng rổ</p> <p>1.2. Sự phát triển môn bóng rổ trên thế giới</p> <p>1.3. Sự phát triển bóng rổ ở Việt Nam</p> <p>1.4. Ý nghĩa tác dụng môn bóng rổ trong hệ thống giáo dục thể chất</p>	2 (2/0/0)	<p>Biết được nguồn gốc quá trình phát triển môn bóng rổ trên thế giới và việt nam</p> <p>Biết được ý nghĩa tác dụng của tập luyện môn bóng rổ</p>	CLO1 CLO4	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p>	<p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Ghi chép</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận</p>	A1
2	<p>Chương 2. Luật bóng rổ</p> <p>2.1. Kích thước sân bãi và trang thiết bị</p> <p>2.1.1. Sân thi đấu</p> <p>2.1.2. Các khu vực trong sân</p> <p>2.1.3. Khu vực 3 điểm</p> <p>2.1.4. Đường ném phạt và khu ném phạt</p> <p>2.1.5. Bảng rổ</p> <p>2.1.6. Rổ</p> <p>2.1.7. Bóng</p> <p>2.2. Đội bóng</p> <p>2.2.1. Thành phần đội bóng</p> <p>2.2.2. Trang phục thi đấu</p> <p>2.3. Quy định về thời gian thi đấu</p> <p>2.3.1. Thời gian thi đấu</p> <p>2.3.2. Hội ý</p> <p>2.4. Những quy định khi thi đấu bóng rổ</p>	1 (1/0/0)	<p>Hiểu được luật bóng rổ</p>	CLO1 CLO2 CLO4	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p>	<p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Ghi chép</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận</p>	A1

	2.4.1. Nhảy tranh bóng 2.4.2. Bóng ra biên – Phát bóng biên 2.4.3. Bóng tính điểm và giá trị của điểm 2.4.4. Can thiệp bóng 2.4.5. Ném phạt 2.4.6. Thay người 2.5. Các trường hợp phạm luật khi thi đấu bóng rổ 2.5.1. Luật dẫn bóng 2.5.2. Luật chạy bước 2.5.3. Luật 3 giây 2.5.4. Đấu thủ bị kèm sát (luật 5 giây) 2.5.5. Luật 8 giây 2.5.6. Luật 24 giây 2.5.7. Luật bóng trở lại sân sau 2.6. Các trường hợp phạm lỗi cá nhân 2.6.1. Lỗi va chạm 2.6.2. Lỗi phản tinh thần thể thao 2.6.3. Lỗi hai bên 2.6.4. Lỗi trực xuất 2.6.5. Lỗi kỹ thuật của đấu thủ chính thức 2.6.6. Phạm 5 lỗi 2.7. Lỗi đồng đội						
3	Chương 3. Kỹ thuật bóng rổ 3.1. Khái niệm kỹ thuật bóng rổ	27 (1/26/0)	Thực hiện cơ bản các kỹ thuật bóng rổ như	CLO1 CLO2	- Thuyết trình	- Nghe giảng	A2.1 A2.2

	3.2. Phân loại kỹ thuật bóng rổ 3.3. Kỹ thuật tấn công 3.3.1. Kỹ thuật di chuyển 3.3.2. Kỹ thuật không chế bóng 3.4. Kỹ thuật phòng thủ 3.4.1. Kỹ thuật di chuyển 3.4.2. Kỹ thuật không chế và cản phá bóng 3.5. Bài tập phát triển thể lực		di chuyển, dẫn bóng, chuyên bóng, bắt bóng và ném rổ Biết thực hiện được các bài tập phát triển thể lực	CLO3 CLO5	- Hướng dẫn, làm mẫu kỹ thuật động tác	- Nắm yếu lĩnh kỹ thuật động tác - Thực hiện theo hướng dẫn của giảng viên	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A3

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Hữu Bằng, Đỗ Mạnh Hưng, Nguyễn Văn Soại	2006	Giáo trình bóng rổ (dùng cho sinh viên Đại học và Cao đẳng sư phạm TĐTT)	Nxb TĐTT; Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Tổng cục TĐTT	2014	Luật thi đấu bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội
3	Đình Quang Ngọc	2013	Bóng rổ trong trường phổ thông	Nxb TĐTT; Hà Nội
4	Phạm Văn Thảo, Nguyễn Ngọc Tuấn, Phạm Văn Thắng	2008	Hỏi và trả lời Luật bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội
5	Đình Can	2006	Hệ thống các bài tập kỹ chiến thuật bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A	Projector, máy tính cá nhân	1	1,2
2	Nhà thi đấu	Còi, đồng hồ...		3

9. Rubric (Phiếu đánh giá)

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa

TS. Trần Thủy

Trưởng bộ môn

TS. Cao Phương

Người biên soạn

ThS. Nguyễn Quang Hoà

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học (Dành cho khối không chuyên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Giáo dục thể chất 4 – Bóng rổ tự chọn 2	1.2. Tên tiếng Anh: PHYSICAL EDUCATION 4 – BASKETBALL ELECTIVE 2
1.3. Mã học phần: TQGDTC.004	1.4. Số tín chỉ: 01
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	04 tiết
- Thực hành:	26 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Quang Hòa
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	TS. Trần Thủy; ThS. Nguyễn Anh Tuấn; TS. Cao Phương; ThS. Nguyễn Thế Thành
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Giáo dục thể chất 3 – Bóng rổ tự chọn 1
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản môn học, nắm được các chiến thuật trong thi đấu môn bóng rổ, biết được cách thức cũng như phương pháp làm trọng tài môn bóng rổ, nắm được và thực hành thuần thục các kỹ thuật bóng rổ nâng cao, thực hành thuần thục các bài tập phát triển thể lực.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về mục đích và ý nghĩa của chiến thuật trong thi đấu bóng rổ, phương pháp làm trọng tài trong thi đấu.

2.2.2. Về kỹ năng

Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật như kỹ thuật tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao, kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ 1 tay trên cao, kỹ thuật tại chỗ quay người nhảy ném rổ 1 tay trên cao, kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa 3 điểm, kỹ thuật dẫn – chuyền bóng 1 tay bên mình, kỹ thuật chuyền bóng 2 tay trên đầu và các bài tập phát triển thể lực chuyên môn.

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoài khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu được kiến thức chung môn học, biết và phân tích được kỹ chiến thuật môn bóng rổ và cách làm trọng tài
CLO2	Thực hiện thành thạo các kỹ thuật của bóng rổ như di chuyển, dẫn bóng, chuyền bóng, bắt bóng, ném rổ; thực hiện được các bài tập phát triển thể lực
CLO3	Vận dụng kiến thức đã học để áp dụng các phương pháp tập luyện vào thực tiễn để rèn luyện nâng cao sức khoẻ, tổ chức thi đấu
CLO4	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ
CLO5	Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có thái độ tích cực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	I	R	R	R	R	R	R	I	I
CLO 2	I	I		M	I	R	R	R	R
CLO 3	I	R	R	R	M	R	R		R
CLO 4	I		I		R	I	I	I	
CLO 5	I	R	R	M	M		R	I	R
Tổng hợp học phần	I	R	R	M	M	R	R	R	R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực + Hoàn thành nội dung bài tập theo yêu cầu của giảng viên	50% 50%		CLO 1 đến CLO 5	Điểm danh Theo dõi tập luyện
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kỹ thuật tại chỗ ném rỏ 1 tay trên cao	50%		CLO 2	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rỏ 1 tay trên cao	50%		CLO 2	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài ktra cuối kỳ: Thi thực hành	100%		CLO 2	Đáp ứng đáp án, thang điểm

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 70\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 30\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1. Chiến thuật bóng rỏ 1.1. Khái niệm	2 (2/0/0)	Biết và nắm được các chiến thuật sử	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn	- Đọc tài liệu - Ghi chép - Nghe giảng	A1

	<p>1.2. Phân loại chiến thuật trong bóng rổ</p> <p>1.3. Những chức năng của đấu thủ</p> <p>1.3.1. Vị trí tiền phong</p> <p>1.3.2. Vị trí trung phong</p> <p>1.3.3. Vị trí hậu vệ</p> <p>1.4. Chiến thuật tấn công</p> <p>1.4.1. Chiến thuật tấn công nhanh</p> <p>1.4.2. Chiến thuật tấn công qua trung phong</p> <p>1.5. Chiến thuật phòng thủ</p> <p>1.5.1. Chiến thuật phòng thủ khu vực</p> <p>1.5.2. Chiến thuật phòng thủ kèm người</p>		dụng trong thi đấu bóng rổ		- Bài giảng của giảng viên	- Thảo luận	
2	<p>Chương 2. Phương pháp trọng tài bóng rổ</p> <p>2.1. Công tác trọng tài</p> <p>2.2. Thành phần trọng tài</p> <p>2.3. Quyền hạn và trách nhiệm của trọng tài</p> <p>2.3.1. Trọng tài điều khiển trận đấu</p> <p>2.3.2. Thư ký ghi biên bản</p> <p>2.3.3. Trọng tài theo dõi giờ</p> <p>2.4. Những điểm cần chú ý của trọng tài điều khiển trận đấu</p> <p>2.5. Sự phân công và điều khiển của hai trọng tài điều khiển trận đấu</p> <p>2.5.1. Phân công</p> <p>2.5.2. Đường di chuyển của trọng tài</p>	2 (2/0/0)	Nắm rõ luật và làm trọng tài	CLO1 CLO3 CLO4	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p>	<p>- Đọc tài liệu</p> <p>- Ghi chép</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận</p>	A1

	<p>2.5.3. Cách chọn vị trí của hai trọng tài</p> <p>2.6. Các dấu hiệu của trọng tài</p>						
3	<p>Chương 3. Thực hành các kỹ thuật bóng rổ</p> <p>3.1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao</p> <p>3.1.1. Đặc điểm sử dụng</p> <p>3.1.2. Hướng dẫn kỹ thuật ném rổ 1 tay trên vai</p> <p>3.2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ 1 tay trên cao</p> <p>3.2.1. Đặc điểm sử dụng</p> <p>3.2.2. Tư thế chuẩn bị</p> <p>3.2.3. Khi ném rổ</p> <p>3.2.4. Một số biến hóa</p> <p>3.2.5. Những điểm chú ý khi bật nhảy ném rổ 1 tay trên cao</p> <p>3.2.6. Sai lầm thường mắc và phương pháp sửa chữa</p> <p>3.3. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa 3 điểm</p> <p>3.4. Kỹ thuật dẫn – chuyền bóng 1 tay bên mình</p> <p>3.4.1. Đặc điểm sử dụng</p> <p>3.4.2. Tư thế chuẩn bị</p> <p>3.4.3. Khi chuyền</p> <p>3.5. Kỹ thuật chuyền bóng 2 tay trên đầu</p> <p>3.5.1. Mục đích</p>	<p>26 (0/26/0)</p>	<p>- Thực hiện thuần thục và nâng cao các kỹ thuật môn bóng rổ</p> <p>- Tổ chức thi đấu</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn, làm mẫu kỹ thuật động tác</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Nắm yếu lĩnh kỹ thuật động tác</p> <p>- Thực hiện theo hướng dẫn của giảng viên</p>	<p>A2.1</p> <p>A2.2</p>

	<p>3.5.2. Hướng dẫn cách chuyền bóng bằng 2 tay trên đầu</p> <p>3.6. Bài tập phát triển thể lực chuyên môn</p> <p>3.6.1 Các bài tập phát triển sức mạnh</p> <p>3.6.2 Các bài tập phát triển sức nhanh</p> <p>3.6.3 Các bài tập phát triển sức bền</p> <p>3.6.4 Các bài tập phát triển sự khéo léo</p> <p>3.7. Đấu tập và phương pháp trọng tài</p> <p>3.7.1. Đấu tập</p> <p>3.7.2. Trọng tài</p>						
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A3

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Hữu Bằng, Đỗ Mạnh Hưng, Nguyễn Văn Soại	2006	Giáo trình bóng rổ (dùng cho sinh viên Đại học và Cao đẳng sư phạm TĐTT)	Nxb TĐTT; Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Tổng cục TĐTT	2014	Luật thi đấu bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội
3	Đình Quang Ngọc	2013	Bóng rổ trong trường phổ thông	Nxb TĐTT; Hà Nội
4	Phạm Văn Thảo, Nguyễn Ngọc Tuấn, Phạm Văn Thắng	2008	Hỏi và trả lời Luật bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội
5	Đình Can	2006	Hệ thống các bài tập kỹ chiến thuật bóng rổ	Nxb TĐTT; Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A	Projector, máy tính cá nhân	1	1,2
2	Nhà thi đấu	Còi, đồng hồ...		3

9. Rubric (Phiếu đánh giá)

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa



Trưởng bộ môn



Người biên soạn



giác học tập và rèn luyện thân thể. Đồng thời bồi dưỡng cho sinh viên những phương pháp tập luyện trên lớp cũng như ngoại khoá đồng thời sử dụng tốt trong việc rèn luyện nâng cao sức khoẻ, phát triển các tố chất vận động góp phần xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng.

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoại khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Biết được khái quát sơ lược về nguồn gốc, sự phát triển của Cầu lông
CLO2	Nắm vững được các kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông và các phương pháp tập luyện; Nắm vững các điều luật thi đấu Cầu lông;
CLO3	Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông: giao cầu, đánh cầu cao tay, thấp tay; Các bài tập bổ trợ và rèn luyện tố chất thể lực
CLO4	Nắm được Luật thi đấu và phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài
CLO5	Ý thức được sự quan trọng của sức khỏe và tập luyện để duy trì và nâng cao sức khỏe.
CLO6	Kính trọng, yêu quý giảng viên giảng dạy môn học, xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	R	M	I	R	R	I	I	M	I
CLO 2	I	M	R	R	M	R	I	R	R
CLO 3		I	R	M	M	M	R	M	R
CLO 4		I	R	M	M	M	R	M	M
CLO 5	R	R	R	R	M	M	I	M	M
CLO6	R	I	I	R	I	I	R	R	M
Tổng hợp học phần	R	R	R	R	M	M	R	M	M

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%					Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	align="center">25%	A2.1. Kỹ thuật giao cầu	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	align="center">Chấm theo đáp án/ hướng dẫn chấm
		A2.2. - Kỹ thuật đánh cầu phải trái thấp tay - Kỹ thuật đánh cầu cao tay	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài ktra cuối kỳ: Thực hành	100%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 70\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 30\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	CHƯƠNG 1. LÝ THUYẾT 1. Lịch sử phát triển của Cầu lông. 2. Luật thi đấu cầu lông	4/0/0	1.1. Nắm được lịch sử ra đời và phát triển của Cầu lông ở thế giới và ở Việt Nam 1.2. Biết được luật thi đấu cầu lông	CLO1 CLO5 CLO6	- Thuyết trình, đàm thoại, gợi mở - Bài giảng của giảng viên - Sử dụng máy tính, Projector	Thảo luận, trao đổi theo kế hoạch của giảng viên	
2	CHƯƠNG 2. TƯ THẾ CƠ BẢN TRONG CẦU LÔNG – KỸ THUẬT DI CHUYỂN 1. Cách cầm vợt 2. Cách cầm cầu 3. Các tư thế cơ bản trong Cầu lông 4. Kỹ thuật di chuyển	0/4/0	2.1. Nắm vững các tư thế cơ bản trong Cầu lông – kỹ thuật di chuyển 2.2. Nắm vững cách cầm vợt, cách cầm cầu. 2.3. Thực hiện được các kỹ thuật di chuyển	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Giảng viên làm mẫu động tác - còi, và các dụng cụ hỗ trợ khác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên	A2.1
3	CHƯƠNG 3. KỸ THUẬT ĐÁNH CẦU 1. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay	0/10/0	3.1. Thực hiện được các kỹ thuật đánh cầu thấp tay, cao tay	CLO2 CLO3 CLO4	- Giảng viên làm mẫu động tác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập	A2.2

	<p>2. Kỹ thuật đánh cầu cao tay</p> <p>3. Các sai lầm thường mắc phải</p> <p>4. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khéo léo, dẻo dai)</p>		<p>3.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực</p>	CLO5	<p>- Còi và các dụng cụ bổ trợ khác</p>	<p>theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các bài tập kỹ thuật</p>	
4	<p>CHƯƠNG 4. KỸ THUẬT GIAO CẦU – THI ĐẤU TẬP</p> <p>1. Kỹ thuật giao cầu thuận tay</p> <p>2. Các bài tập phát triển kỹ năng giao cầu</p> <p>3. Các sai lầm thường mắc</p> <p>3. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khéo léo, dẻo dai)</p> <p>4. Thi đấu tập</p>	0/12/0	<p>4.1. Thực hiện được kỹ thuật giao cầu thuận tay</p> <p>4.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực</p> <p>4.3. Biết được phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>	<p>- Giảng viên làm mẫu động tác</p> <p>- Dụng cụ: còi, và các dụng cụ khác cho bổ trợ...</p>	<p>Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các bài tập kỹ thuật.</p>	A2.1
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A4

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Trần Văn Vinh	2004	Giáo trình cầu lông	Nxb ĐHSP/ Hà Nội
2	Đào Chí Thành	2002	Hướng dẫn tập luyện Cầu lông	Nxb TDTT/ Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
4	Lê Thanh Sang	1996	Tập đánh cầu lông	Nxb TDTT/ Hà Nội
5	Ủy ban TDTT	2007	Luật Cầu lông	Nxb TDTT/ Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	Máy tính, projector,	1	Chương 1,
2	Sân tập, Nhà thi đấu	Còi, vợt cầu lông, cầu và các dụng cụ tập luyện khác	05	Chương 2,3,4,

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa

TS. Trần Thủy

Trưởng bộ môn

TS. Cao Phương

Người biên soạn

ThS. Nguyễn Thị Tuyền

tài trong quá trình tập luyện, có khả năng vận dụng trong cuộc sống, đồng thời sử dụng môn Thể thao này làm phương tiện để giáo dục thể chất..

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoài khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu rõ vị trí, tính chất và tác dụng Cầu lông, các chiến thuật trong Cầu lông
CLO2	Nắm vững các kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông và phương pháp tập luyện.
CLO3	Có khả năng thực hiện thành thạo các kỹ thuật giao cầu, đập cầu..., các bài tập hỗ trợ và rèn luyện các tố chất thể lực.
CLO4	Nắm được Luật thi đấu và phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài
CLO5	Ý thức được sự quan trọng của sức khỏe và tập luyện để duy trì và nâng cao sức khỏe.
CLO6	Kính trọng, yêu quý giảng viên giảng dạy môn học, xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	R	M	I	R	R	I	I	M	I
CLO 2	I	M	R	R	M	R	I	R	R
CLO 3		I	R	M	M	M	R	M	R
CLO 4		I	R	M	M	M	R	M	M
CLO 5	R	R	R	R	M	M	I	M	M
CLO6	R	I	I	R	I	I	R	R	M
Tổng hợp học phần	R	R	R	R	M	M	R	M	M

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%					Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kỹ thuật giao cầu	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Chấm theo đáp án/ hướng dẫn chấm
		A2.2. Kỹ thuật đập cầu	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài ktra cuối kỳ: Thực hành	100%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 70\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 30\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/ TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	CHƯƠNG 1. LÝ THUYẾT 1. Vị trí của cầu lông trong đời sống xã hội 2. Tính chất, tác dụng của cầu lông 3. Các chiến thuật trong thi đấu cầu lông	4/0/0	1.1. Hiểu rõ vị trí của cầu lông trong cuộc sống xã hội; Tính chất, tác dụng của Cầu lông 1.2. Nắm vững các chiến thuật trong thi đấu cầu lông	CLO1 CLO5 CLO6	- Thuyết trình, đàm thoại, gợi mở - Bài giảng của giảng viên - Sử dụng máy tính, Projector	Thảo luận, trao đổi theo kế hoạch của giảng viên	
2	CHƯƠNG 2. ÔN LUYỆN CÁC KỸ THUẬT ĐÃ HỌC 1. Cách cầm vợt, cầm cầu, các tư thế cơ bản 2. Kỹ thuật di chuyển 3. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay – cao tay 4. Kỹ thuật giao cầu 5. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền)	0/4/0	2.1. Hoàn thiện và thực hiện các kỹ thuật đã học: giao cầu, đánh cầu thấp tay – cao tay, cách di chuyển 2.2. Thực hiện các bài tập bổ trợ kỹ thuật và phát triển thể lực	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Giảng viên làm mẫu động tác - còi, và các dụng cụ bổ trợ khác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các kỹ thuật.	
3	CHƯƠNG 3. KỸ THUẬT GIAO CẦU 1. Kỹ thuật giao cầu trái tay	0/8/0	3.1. Thực hiện được kỹ thuật giao cầu trái tay	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Giảng viên làm mẫu động tác - Còi và các dụng cụ bổ trợ khác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập	A2.1

	<p>2. Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa</p> <p>3. Các bài tập hỗ trợ kỹ thuật giao cầu</p> <p>4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền)</p>		3.2. Thực hiện được các bài tập hỗ trợ kỹ thuật - thể lực	CLO6		theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các kỹ thuật.	
4	<p>CHƯƠNG 4. KỸ THUẬT ĐẬP CẦU</p> <p>1. Kỹ thuật đập cầu thuận tay</p> <p>2. Các bài tập phối hợp kỹ thuật</p> <p>3. Các sai lầm thường mắc phải</p> <p>4. Các bài tập hỗ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền)</p>	0/8/0	<p>4.1. Thực hiện được kỹ thuật đập cầu thuận tay</p> <p>4.2. Thực hiện được các bài tập hỗ trợ kỹ thuật - thể lực</p>	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	<p>- Giảng viên làm mẫu động tác</p> <p>- Còi và các dụng cụ hỗ trợ khác</p>	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các kỹ thuật.	A2.2
5	<p>CHƯƠNG 5. KỸ THUẬT ĐÁNH CẦU GẦN LƯỚI</p> <p>1. Kỹ thuật móc cầu</p> <p>2. Kỹ thuật bạt cầu</p> <p>3. Các bài tập đánh cầu gần lưới</p> <p>4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền)</p> <p>5. Tổ chức thi đấu – trọng tài</p>	0/6/0	<p>5.1. Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu gần lưới: móc cầu, bạt cầu</p> <p>5.2. Thực hiện được các bài tập hỗ trợ kỹ thuật - thể lực</p> <p>5.3. Nắm rõ phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài và thực hành thi đấu, trọng tài</p>	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	<p>- Giảng viên làm mẫu động tác</p> <p>- Dụng cụ: còi, và các dụng cụ khác cho hỗ trợ...</p>	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên. Sinh viên tự ngoại khóa các kỹ thuật.	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A4

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành của từng chương

- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR

- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Trần Văn Vinh	2004	Giáo trình cầu lông	Nxb ĐHSP/ Hà Nội
2	Đào Chí Thành	2002	Hướng dẫn tập luyện Cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
4	Lê Thanh Sang	1996	Tập đánh cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội
5	Ủy ban TĐTT	2007	Luật Cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	<i>Máy tính, projector,</i>	<i>1</i>	<i>Chương 1,</i>
2	Sân tập, Nhà thi đấu	<i>Còi, vợt cầu lông, cầu và các dụng cụ tập luyện khác</i>	<i>05</i>	<i>Chương 2,3,4,5</i>

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2024

Trưởng khoa

TS. Trần Thủy

Trưởng bộ môn

TS. Cao Phương

Người biên soạn

ThS. Nguyễn Thị Tuyền